

Bản án số: **106 /2018/HSPT**

Ngày: 19/9/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Tuấn Long**.

+ *Các Thẩm phán:* Bà **Lê Thúy Phượng**.

Bà **Lâm Vương Mỹ Linh**.

+ *Thư ký phiên tòa:* Bà **Phạm Thị Ánh Tuyết** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

+ *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa:* Ông **Võ Văn Thành** - Kiểm sát viên.

Ngày 19/9/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 117/2018/HSPT ngày 23/7/2018 đối với bị cáo Đoàn Văn A do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 08/2018/HS-ST ngày 30 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đoàn Văn A (Út), sinh ngày 13/3/1994 tại Khánh Hòa; nơi ĐKNKTT: Thôn TX, xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 6/12; con ông Đoàn Văn Triều và bà Võ Thị Thúy; tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 113/2015/HSPT ngày 13/4/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt **02 năm 03 tháng** tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Chấp hành xong hình phạt ngày 30/8/2016; Nhân Thân: Ngày 18/12/2017, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện C khởi tố bị can về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 ngày 30/4/2017, Lê Công T, Lê Công L, Huỳnh Hữu N, Huỳnh Quốc Ng, Đoàn Văn A, Nguyễn Thành Nh, Đỗ Văn L1, Phạm Hữu Kh, Nguyễn Anh Kh1, Phan Thanh S, Võ Tấn C, Nguyễn Bảo H, vợ chồng Nguyễn Quốc H1, Bạch Thị Thu L2, Nguyễn Thanh S1, Nguyễn Thanh Tr và 02 người phụ nữ tên K, V (không rõ lai lịch, đại chỉ) rủ nhau đi chơi lễ và tổ chức ăn uống tại

khu vực suối Th thuộc thôn SL, xã S, huyện C. Trong quá trình ăn uống thì vợ chồng Duy mệt nên về trước.

Đến khoảng 14 giờ 00 cùng ngày, trong lúc Khang và Nghi đi mua bia về uống tiếp thì Thành rủ cả nhóm đến trước nhà bảo vệ khu vực hồ chứa nước suối D thuộc thôn SL, xã S ngồi chơi. Lúc này, tại khu vực cửa xả nước cách đó khoảng 20m, có khoảng 10 thanh niên người dân tộc thiểu số (không xác định được lai lịch, địa chỉ) đang ngồi uống bia. Trong số này có người biết Lê Công T nên gọi T qua. T qua ngồi uống bia với nhóm thanh niên dân tộc thiểu số thì có người cho rằng trước đó T là người đã chặn đường lấy tiền của họ, T nói không có rồi đi về nhóm của mình và nói với N và L1: “Trước sau gì cũng đánh nhau, mày về lấy rựa lên cho anh”, N và L1 đồng ý. Trên đường đi, N và L1 gặp Phan Thanh S và Nguyễn Thanh S1, N nói cả hai quay lại để chuẩn bị đánh nhau. N chở L1 về nhà N lấy 09 cây rựa (rựa này do A lấy trộm của ông X ở xã S1 vào ngày 13/4/2017), 03 mã tấu tự tạo dài 0,9m (do N tự chế). Khoảng 15 phút sau, N và L1 đưa bao đựng rựa, mã tấu đến thì Phan Thanh S và Nguyễn Thanh S1 cũng vừa quay lại. Một lúc sau, nhóm thanh niên dân tộc thiểu số có 02 người đi qua gọi T ra nói chuyện và hai bên xảy ra cãi nhau. Thấy vậy, L, B, L1, Phan Thanh S, Nguyễn Thanh S1, Tr và T chạy đến chỗ để rựa, mỗi người cầm 01 cây; Nh, Kh1 và N mỗi người cầm 01 cây mã tấu tự tạo.

Thấy nhóm thanh niên người dân tộc thiểu số có 02 người chạy xe máy đi về hướng làng nên Th bảo C chở K, V về và gọi điện cho Ng bảo Ng quay lại. Riêng Phan Thanh S để lại cây rựa rồi chở H1 cùng 02 vỏ tạc bia về trả. Do không có xe nên nhóm T đi bộ theo đường bờ hồ để về.

Khi cả nhóm về đến ngã ba giao nhau giữa đường đi BH và đường vào cửa xả hồ chứa nước Suối D thì gặp nhóm thanh niên người dân tộc thiểu số khoảng 30 người (không rõ lai lịch, địa chỉ) cầm theo cây, rựa, cuốc, tuýp sắt kéo tới. Cùng lúc đó Kh và Ng quay lại, Ng nhảy xuống xe lấy cây rựa do Tr đưa, còn Kh chạy xuống khu vực cửa xả để xe và nhặt 02 cục đá chạy đến. Trong lúc hai nhóm cãi nhau, thấy nhóm dân tộc thiểu số ném đá về phía nhóm mình nên T hô: “Lên chơi luôn”, nhóm của T xông lên đánh nhau với nhóm thanh niên người dân tộc thiểu số. Nghe có đánh nhau nên M, MC chạy ra xem thì bị L cầm rựa xông tới chém; anh M tránh được thì bị vấp ngã, T và Nh cầm rựa xông tới cùng với L chém M gây thương tích. Anh MC bị ném đá trúng đầu gây thương tích nhưng không biết ai ném, anh MC từ chối giám định tỷ lệ thương tật và không yêu cầu khởi tố hình sự. Quá trình đánh nhau thì L, T, B, Nh cũng bị thương tích nhưng không lấy giấy chứng thương.

Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 147/TgT ngày 21/6/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa đối với M kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12%.

Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2018/HS-ST ngày 30 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện C đã áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự

năm 1999 đối với bị cáo Đoàn Văn A. Xử phạt bị cáo Đoàn Văn A 03 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo Lê Công T, Lê Công L mỗi bị cáo 03 năm 06 tháng tù; Nguyễn Thành Nh 03 năm tù; Huỳnh Hữu N, Nguyễn Thanh S1, Phạm Hữu Kh mỗi bị cáo 30 tháng tù; Huỳnh Quốc Ng 24 tháng tù; Đỗ Văn L1, Nguyễn Anh Kh1, Nguyễn Thanh Tr mỗi bị cáo 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo đều về tội “*Cố ý gây thương tích*”; quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 07/6/2018, bị cáo Đoàn Văn A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm vì bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ gì mới

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo còn trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đoàn Văn A khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, của các bị cáo khác, vật chứng và các chứng cứ khác đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14h00 ngày 30/4/2018, Đoàn Văn A cùng một số các bị cáo khác đã dùng hung khí gây thương tích cho anh M với tỷ lệ thương tật là 12%. Tòa án nhân dân huyện C đã xử phạt bị cáo Đoàn Văn A về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật (trong vụ án này, còn có các bị cáo khác nhưng không kháng cáo cũng như không bị kháng cáo, kháng nghị).

[3] Xét kháng cáo của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Trong vụ án này, mặc dù bị cáo Trường không trực tiếp gây thương tích cho anh M nhưng bị cáo cũng là người trực tiếp cầm hung khí tham gia đánh nhau nên bị cáo cũng phải chịu trách nhiệm đối với thương tích của người bị hại. Bản thân bị cáo là người đã có tiền án, chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Xét thấy mức hình phạt cấp sơ thẩm áp dụng là đã tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, tại cấp phúc thẩm không phát sinh tình tiết gì mới nên không có cơ sở để thỏa mãn kháng cáo của bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét.

Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Văn A và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Văn A phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (trong trường hợp điểm a khoản 1) của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo Đoàn Văn A.

Tuyên xử: Xử phạt bị cáo Đoàn Văn A 03 (ba) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Bị cáo Đoàn Văn A phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Long